TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 13-9-2021
Về việc: Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Trị.
2. Ông Bùi Đức Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Nhữ Thật - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tham gia phiên tòa: Ông Đặng Công Nam – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Tây Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 246/2021/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 5 năm 2021 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2021/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 8 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/DSST-HNGĐ ngày 23/8/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Huỳnh Lâm Hà T, sinh năm 1995;
Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Đỗ Hoàng T, sinh năm 1995;
Địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định.Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn yêu cầu ly hôn) và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn là chị Huỳnh Lâm Hà T trình bày:

Chị và anh Đỗ Hoàng T tự nguyện tìm hiểu, được gia đình hai bên chấp thuận, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và có đăng ký kết hôn tại UBND xã B, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 06/6/2016. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ

yếu do chị và anh T không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh T còn nhiều lần đánh chị. Từ tháng 4/2021, chị Tuyên đã dẫn con chung về nhà cha mẹ đẻ ở xã P, huyện T, tỉnh Bình Định ở và cũng từ thời điểm đó vợ chồng anh chị đã sống ly thân đến nay, bỏ mặc nhau và không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay xét thấy vợ chồng không còn tình cảm yêu thương nữa, mâu thuẫn xảy ra ngày càng trầm trọng, đời sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu được ly hôn với anh Đỗ Hoàng T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ Tấn T (giới tính: Nam), sinh ngày 16/4/2017 hiện đang ở với chị. Khi ly hôn, vợ chồng chị thống nhất để chị được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung đến trưởng thành. Chị không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị đơn anh Đỗ Hoàng T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất như lời trình bày của chị Huỳnh Lâm Hà T về điều kiện kết hôn, thời gian đăng ký kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn và thời gian vợ chồng anh sống ly thân, nhưng anh trình bày thêm rằng từ giữa năm 2020 anh không còn đánh chị T nữa. Nay anh xét thấy mình vẫn còn tình cảm yêu thương chị T, mong chị Tuyên cho anh cơ hội sửa sai và anh hứa không để xảy ra tình trạng bạo lực gia đình nữa, nên chị T làm đơn yêu cầu ly hôn anh không đồng ý ly hôn. Nhưng nếu chị Huỳnh Lâm Hà T cương quyết ly hôn thì anh yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ Tấn T (giới tính: Nam), sinh ngày 16/4/2017, hiện đang ở với chị T. Khi ly hôn, vợ chồng anh thống nhất để con chung tiếp tục được ở với mẹ là Huỳnh Lâm Hà T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến trưởng thành. Anh không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng anh tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét từ khi Tòa thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; việc chấp hành pháp luật tố tụng của các đương sự đúng theo quy định.

Về nội dung vụ án: Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX căn cứ Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Áp dụng Điều 8, Điều 9, Điều 56, 71, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; tuyên xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Lâm Hà Tuyên: Chị Huỳnh Lâm Hà T được ly hôn anh Đỗ Hoàng T; Về con chung: giao con chung Đỗ Tấn T (giới tính: Nam),

sinh ngày 16/4/2017 cho chị Huỳnh Lâm Hà T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành, anh Đỗ Hoàng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị T không yêu cầu; Về tài sản chung , nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét; Án phí hôn nhân sơ thẩm: giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vụ án Hôn nhân và Gia đình khởi kiện ly hôn. Bị đơn anh Đỗ Hoàng T có đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay tại thôn 1, xã B, huyện T, tỉnh Bình Định. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Anh Đỗ Hoàng T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa; anh T có mặt. Căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Lâm Hà T và anh Đỗ Hoàng T tự nguyện tìm hiểu, được sự đồng ý của gia đình hai bên đã đi đến hôn nhân, có tiến hành tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Định vào ngày 06/6/2016 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn được xác định do anh T và chị T không hợp tính nhau, bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung nên vợ chồng thường xuyên cãi vã, anh T còn nhiều lần đánh chị T. Anh T và chị T đều thừa nhận vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 4/2021 đến nay.

Tòa án nhân dân huyện Tây Sơn đã tiến hành xác minh vào ngày 05/7/2021. Theo Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Bình Định cung cấp: Chị Huỳnh Lâm Hà T và anh Đỗ Hoàng T có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B vào ngày 06/6/2016. Hiện nay, vợ chồng chị Chị Huỳnh Lâm Hà T và anh Đỗ Hoàng T không còn sống chung với nhau nữa, đã sống ly thân, cắt đứt quan hệ vợ chồng từ tháng 4/2021 cho đến nay. Trong quá trình chung sống, anh T có đánh đập chị T.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh T đã thật sự tan vỡ, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không thể chung sống với nhau được nữa vì đã ly thân từ tháng 4/2021 đến nay, anh T xin đoàn tụ nhưng chị T cương quyết xin ly hôn. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị T là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh T không đồng ý ly hôn vì lý do còn yêu thương vợ, anh hứa sẽ sửa chữa lỗi lầm và mong vợ tha thứ để được đoàn tụ nhưng chị Tuyên không đồng ý. Xét thấy yêu cầu của anh T không phù hợp với thực tế và quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử không chấp chấp nhận.

[2.2] Về con chung*:* Vợ chồng có 01 con chung tên Đỗ Tấn T (giới tính: Nam), sinh ngày 16/4/2017 hiện đang ở với mẹ là Huỳnh Lâm Hà T. Khi ly hôn, vợ chồng anh chị thống nhất để con chung tiếp tục được ở với mẹ là chị T nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến trưởng thành. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Căn cứ vào quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội cần buộc chị Huỳnh Lâm Hà T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào khoản tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0006835 ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị T đã nộp đủ án phí.

[4] Lời phát biểu ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, Điều 273, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Áp dụng các Điều 8, 9, 56, 58, 71, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị Quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Lâm Hà T.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Huỳnh Lâm Hà T được ly hôn với anh Đỗ Hoàng T.

Bác yêu cầu không đồng ý ly hôn của anh T vì chị T không chấp nhận và không phù hợp với quy định pháp luật.

2. Về con chung:

Công nhận sự thống nhất thỏa thuận của chị Huỳnh Lâm Hà T và anh Đỗ Hoàng T: Giao con chung tên Đỗ Tấn T (giới tính: Nam), sinh ngày 16/4/2017 cho

chị T được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến trưởng thành. Anh Đỗ Hoàng T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị T không yêu cầu.

Anh Đỗ Hoàng T không trực tiếp nuôi con nhưng anh vẫn có quyền thăm nom, giúp đỡ con chung, không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích của con, khi cần thiết cả hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết nên miễn xét.

4. Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Huỳnh Lâm Hà T phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0006835 ngày 24/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Sơn; chị T đã nộp đủ án phí.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để xin Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND huyện Tây Sơn;
- Chi cục THA dân sự huyện Tây Sơn;
- UBND xã Bình Nghi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thị Triều